



OPTIMA

TẤM LỢP BITUM MỘT LỚP

TẤM LỢP BITUM MỘT LỚP

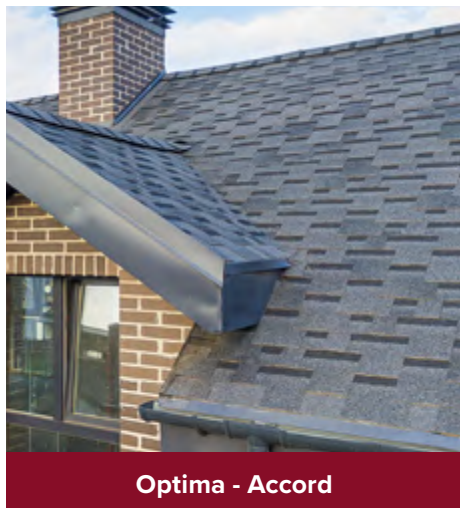
DÒNG OPTIMA

Dòng dành cho những người thực tế muốn mua vật liệu lợp mái đáng tin cậy và hiện đại với giá cả phải chăng.

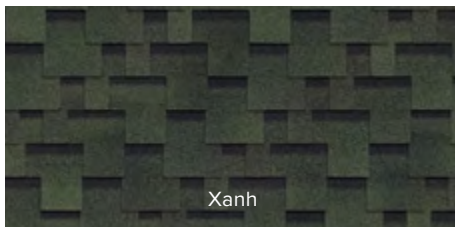
Do tính linh hoạt, độ bền và đặc tính trang trí của vật liệu, ngay cả các giải pháp kiến trúc phức tạp với hình dạng mái không chuẩn cũng có thể được thực hiện.

10
NĂM

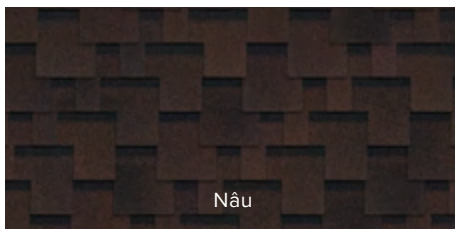
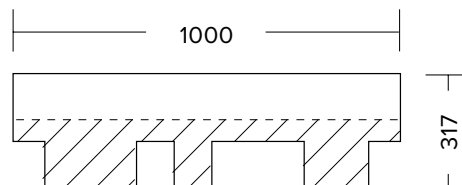
**BẢO HÀNH CỦA
NHÀ SẢN XUẤT**



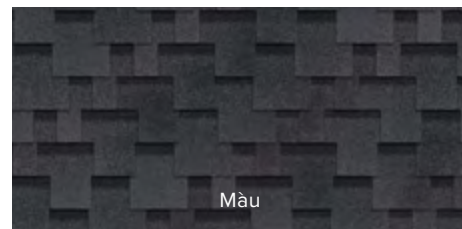
Optima - Accord



Xanh



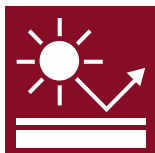
Nâu



Màu



CÁCH ÂM



CHỐNG PHAI MÀU



SỨC CẢN GIÓ



**TẤM LỢP THÂN THIỆN
VỚI MÔI TRƯỜNG**



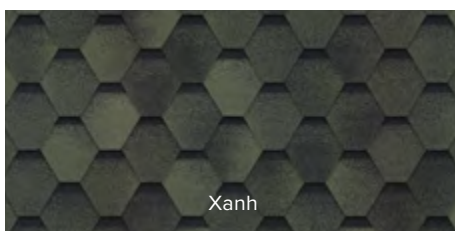
LẮP ĐẶT DỄ DÀNG



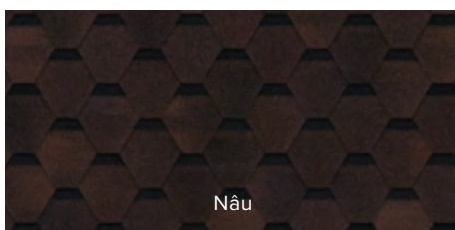
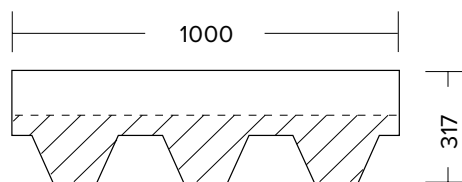
**LỰA CHỌN
THÔNG MINH**



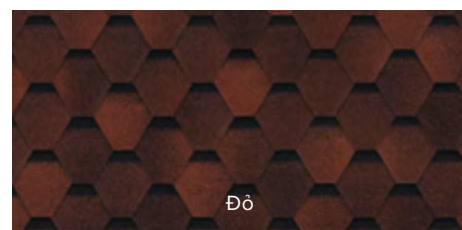
Optima - Sonata



Xanh



Nâu



Đỏ

KHÔNG CHỈ LÀ MỘT MÁI NHÀ

Tấm lợp lợp bitum từ dòng Optima vẫn giữ được các đặc tính kỹ thuật, hình thức và độ bảo hòa màu trong suốt vòng đời của chúng. Sợi thủy tinh bền làm nền của ván lợp, sự ngấm tẩm của nó với bitum lợp cải tiến và băng hạt bazan mang lại khả năng chống kết tủa, bức xạ tia cực tím và hư hỏng cơ học cao.

Do hình dạng đặc biệt của ván lợp, người ta có ấn tượng rằng tấm lợp được lắp ráp bằng tay từ các vật liệu tự nhiên: lác tuyết tùng hoặc ngói đá phiến.



Sợi thủy tinh, được sử dụng làm cơ sở của tấm lợp mái TECHNOMICOL, là vật liệu không cháy, bền và đáng tin cậy. Nó không hỗ trợ quá trình đốt cháy và ngăn ngọn lửa lan rộng trong trường hợp hỏa hoạn.

Bitum cải tiến có thể chịu được hệ thống sưởi ấm lên đến 110°C.

Bitum cải tiến có trong ván lợp không cho phép nước đi qua.

Vật liệu lợp mái này cung cấp khả năng chống thấm đáng tin cậy cho mái nhà.

Các hạt bazan phủ mặt trước của ván lợp bitum cũng kỵ nước.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Thông số	Giá trị	Phương pháp kiểm tra
Loại gia cố và trọng lượng	Sợi thủy tinh, 80 g/m ²	-
Dài x Rộng, mm	1 000 x 317 (±3.0)	EN 544:2011 / 6.2
Độ dày, mm	2.4 (±0.2)	EN 544:2011 / 6.2
Độ bám dính của hạt, g	2.5	EN 12039
Lực cản dòng chảy ở nhiệt độ cao	≤ 2 mm ở 110°C	EN 1110
Tính chất kéo: lực kéo tối đa, N / 50 mm, L / T	≥ 600 / ≥ 400	EN 12311-1
Khả năng chống rách (chân móng), N	≥ 100	EN 12310-1

THÔNG SỐ VẬN CHUYỂN:

Số m ² trong một gói	Kích thước gói, mm	Trọng lượng gói, kg	Số lượng gói trên một pallet, chiếc	Kích thước pallet, cm	Trọng lượng pallet, kg
3	320 x 1003 x 55	19	54	105 x 105 x 110	1046

TỔNG QUAN ỨNG DỤNG:

Vật liệu và dụng cụ cần thiết:

- Mái hiên và tấm chắn mái hiên
- Đinh lợp mái
- Keo dán FIXER
- Màng lót
- Các linh kiện thông gió
- Búa, dao, thìa, súng bắt vít, thước dây, kéo cắt thiếc



Chuẩn bị sàn gỗ khô và bền (ván ép chống nước, ván OSB-3, ván ghép có lưới và rãnh).



Lắp một tấm chắn mái hiên để thoát nước ra khỏi sàn gỗ.



Để bịt kín hơn, hãy trải lớp lót chồng lên nhau từ dưới lên trên, song song với mái hiên.



Lắp tấm chắn sóng để gia cố phần nhỏ ra ở cuối.



Cố định các tấm ván lợp bằng đinh lợp mái chuyên dụng có đầu rộng.



Trước khi đặt ván lợp vào phần đầu hồi nhỏ ra, hãy phủ chúng bằng keo dán FIXER.



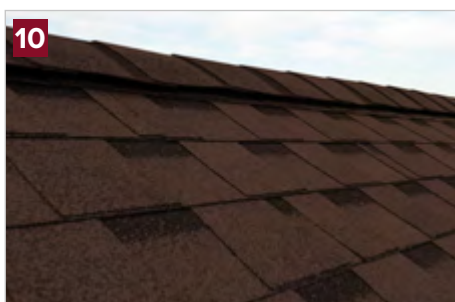
Đặt các tấm lợp theo thứ tự bất kỳ, dịch chuyển các lớp chồng lên nhau theo chiều dọc ít nhất 15 cm.



Lắp một lỗ thông hơi trên nóc mái để loại bỏ độ ẩm dư thừa.



Che lỗ thông hơi bằng ván lợp úp nóc và úp sườn. Các tấm ván lợp sẽ được đặt bắt đầu từ phía đối diện với hướng gió thổi.



Mái nhà đã sẵn sàng!



VIDEO HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT



CÁCH CHÚNG TÔI SẢN XUẤT TẤM LỢP

Để biết thêm thông tin chi tiết về việc lắp đặt tấm lợp, vui lòng xem bao bì.